

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST

Ngày: 14-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Công

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hùng Việt

Ông Nguyễn Đại Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Hoàng P, sinh ngày: 25/5/1995 tại R, Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn HS, xã CD, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Nghề Nghiệp: Không. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 8/12. Quốc tịch: Việt Nam. Cha: Mai Văn O, sinh năm 1949. Mẹ: Huỳnh Thị H, sinh năm 1956. Vợ, con: Chưa. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 30/3/2017 bị Công an thành phố R xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.250.000 đồng về hành vi tàng trữ các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác và sử dụng trái phép chất ma túy; chấp hành xong ngày 22/7/2021. Nhân thân: Ngày 30/6/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố R xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; chấp hành xong bản án ngày 19/12/2015. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/02/2022 cho đến khi kết thúc phiên tòa hình sự sơ thẩm. (Có mặt).

*** Bị hại:** Cung Vũ T, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố KC, phường BN, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Mai Văn O, sinh năm 1949; Nơi cư trú: Thôn HS, xã CD, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

- Nguyễn A, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Thôn HD, xã CD, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Trần Thị Đ, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Thôn HS, xã CD, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Lê Thị Mỹ D, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố KC, phường BN, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 25/6/2021, Mai Hoàng P đi xe đạp đến khu vực gần bờ biển thuộc thôn HD, xã CD, thành phố R để bắt ốc. Tại đây, P thấy xe mô tô 79L1-7223 của anh Cung Vũ T đang để trong trại địa gần bờ biển, không có người trông coi. P nảy sinh ý định trộm cắp. P lấy và điều khiển xe mô tô 79L1-7223 đi về nhà cất giấu.

Ngày 26/6/2021, P mua biển số xe 54X7-0279 tại tiệm thu mua phế liệu của chị Trần Thị Đ ở thôn HS, xã CD, thành phố R. P thay vào biển số 79L1-7223.

Đến ngày 27/6/2021 thì bị phát hiện, thu giữ xe mô tô 79L1-7223.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 98 ngày 12/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R kết luận: xe mô tô 79L1-7223 trị giá 4.200.000 đồng.

Đối với ông Mai Văn O không biết Mai Hoàng P sử dụng xe đạp của mình đi trộm cắp tài sản và không biết P trộm cắp xe mô tô đưa về nhà mình cất giấu nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với biển số xe 54X7-0279 qua tra cứu là của Tất Thanh E. Tuy nhiên, anh E hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSCR-HS ngày 20/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo P về điều khoản như trên của bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự đối với bị cáo P; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo ăn năn hối hận vì đã gây ra hành vi vi phạm pháp luật nên đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Mai Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vào ngày 25/6/2021, tại khu vực bờ biển thuộc thôn HD, xã CD, thành phố R; Mai Hoàng P đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người khác lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô 79L1-7223 của anh Cung Vũ T, trị giá 4.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo P có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng số 14/CT-VKSCR-HS ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R truy tố bị cáo P về điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý tài sản của người khác là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoài nghi lẫn nhau trong cộng đồng dân cư. Bản thân bị cáo P có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xử phạt về hành vi cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, trở thành công dân tốt.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Cung Vũ T đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Văn O không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo P phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm

2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Mai Hoàng P.

1. Xử phạt: Bị cáo Mai Hoàng P 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Cung Vũ T đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Văn O không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Mai Hoàng P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Mai Hoàng P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại anh Cung Vũ T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Văn O có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND t.p R;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an t.p R;
- Cơ quan thi hành án hình sự t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Công